

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2018/HS-ST

Ngày 28/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Thanh H, sinh năm 1988 tại tỉnh B; thường trú: 17/3, khu phố T, phường D, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Thanh S, đã chết và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1948; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 12/02/2018, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1948; thường trú: Số 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

2/ Cháu Lê Thành P, sinh năm 2000; thường trú: Số 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1970; thường trú: Số 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B; là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh H là người nghiện ma túy. Vào ngày 12/02/2018 Lê Thanh H đến nhà chị ruột Nguyễn Thị Kim H tại số 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B để xin tiền tiêu xài và đi chơi tết. Biết Lê Thanh H nghiện ma túy và nhiều lần cho tiền thì Lê Thanh H đã đi mua ma túy về sử dụng nên chị Nguyễn Thị Kim H không cho tiền. Không xin được tiền, Lê Thanh H cầm 01 gói nilon kích thước 01cm x 02cm hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng trên tay và nói với chị Nguyễn Thị Kim H “Hôm nay tôi sử dụng ma túy tiếp”. Lúc này, Công an phường Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên đã đến số nhà 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B bắt giữ Lê Thanh H khi đang cầm trên tay 01 gói nilon kích thước 01cm x 02cm hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn phát hiện trong túi quần bên phải của Lê Thanh H đang mặc có 01 gói nilon hàn kín kích thước 03cm x 04cm có chứa tinh thể màu trắng, Lê Thanh H khai là ma túy đá tàng trữ để sử dụng. Công an phường Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Quá trình điều tra Lê Thanh H khai nhận số ma túy trên mua của người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại ngã ba cua Gò Mã, phường Đ, thị xã D, tỉnh B.

Vật chứng trong vụ án: 01 gói nilon có kích thước 01cm x 02cm và 01 gói nilon có kích thước 03cm x 04cm hàn kín chứa tinh thể màu trắng.

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 130/MT-PC54 ngày 14/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh B kết luận: Tinh thể màu trắng trong 02 gói nilon hàn kín có trọng lượng 1,8400g đều là ma túy loại Methamphetamine; mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 1,6704g.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Lê Thanh H ở khu vực ngã ba cua Gò Mã, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh B truy tố bị cáo Lê Thanh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lê Thanh H mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong số 130/PC54 bên trong có chứa ma túy loại Mathemphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 1,6704g.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Ngày 12/02/2018 Lê Thanh H đến nhà chị Nguyễn Thị Kim H tại số 153 Trần Hưng Đạo, khu phố T, phường Đ, thị xã D, tỉnh B để xin tiền tiêu xài và đi chơi tết. Do không xin được tiền, Lê Thanh H cầm 01 gói nilon kích thước 01cm x 02cm hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng trên tay và nói với chị Nguyễn Thị Kim H “Hôm nay tôi sử dụng ma túy tiếp”. Lúc này, Công an phường Đ nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nên đã đến bắt quả tang Lê Thanh H khi đang cầm trên tay 01 gói nilon kích thước 01cm x 02cm hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng và 01 gói nilon hàn kín kích thước 03cm x 04cm có chứa tinh thể màu trắng trong túi quần bên phải của Lê Thanh H. Lê Thanh H khai nhận đều là ma túy, Công an phường Đ đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.....c)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam.....*” Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy loại Methamphetamine với trọng lượng 1,8400g đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 154/CT-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đảng, Nhà nước và toàn xã hội ra sức tuyên truyền cho mọi người hiểu biết về tác hại của ma túy và ra sức phòng chống, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng đã thực hiện tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy, chưa có tiền án, tiền sự, nghề nghiệp buôn bán, có mẹ già.

[7] Xử lý vật chứng: Xét một bì thư được niêm phong số 130/PC54 bên trong có chứa ma túy loại Mathemphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 1,6704g là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho Lê Thanh H ở khu vực ngã ba cua Gò Mã, phường Đ, thị xã D, tỉnh B, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã D đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong số 130/PC54 bên trong có chứa ma túy loại Mathemphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 1,6704g.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh B).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã D (01);
- Công an thị xã D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh B (01);
- Chi cục THADS thị xã D (01);
- TAND tỉnh B (01);
- Sở tư pháp tỉnh B (01);
- UBND P. D, Tx. D, T. B (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh B (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh B (01);
- Lưu: V.thư, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy

Dĩ An, ngày 28 tháng 6 năm 2018

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thụy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hoàn và bà Nguyễn Thị Bửu Huệ.

Căn cứ Điều 299 và 326 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Vào hồi giờ phút, ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Lê Thanh H bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, Hội đồng xét xử thảo luận những vấn đề phải giải quyết như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2018.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một bì thư được niêm phong số 130/PC54 bên trong có chứa ma túy loại Mathemphetamine, trọng lượng còn lại sau giám định 1,6704g.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thanh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2017/HSST-QĐ

Dĩ An, ngày 11 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Anh Tuấn và ông Lê Phú Tâm

Căn cứ vào các Điều 79, 80, 88 và 228 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2003;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

Xét thấy, cần thiết tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo Lê Khắc Tuấn, sinh năm 1983 tại tỉnh Thanh Hóa.

Thường trú: Tổ 13, xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Đội cảnh sát thi hành án và hỗ trợ tư pháp Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Đội cảnh sát THA&HTTP Công an TX Dĩ An;
- Bị cáo Lê Khắc Tuấn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Hiền

